

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày 16-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Sỹ Quyền
2. Bà Hoàng Thị Thuý

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Minh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-HS ngày 02/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Bá M - Sinh ngày 11/01/1996

Nơi cư trú: Tổ dân phố DT, thị trấn TP, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê B S và bà Phạm T D; có vợ là Đặng T L A; có 01 con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/8/2015, bị TAND cấp cao tại Hà Nội xử phạt 10 năm tù về tội “Giết người”. Chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 23/11/2019. (Thời điểm phạm tội ngày 22/11/2013, bị cáo là người chưa thành niên).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/03/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoá.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Bá N - Sinh ngày 22/6/2003

Nơi cư trú: Tổ dân phố DT, thị trấn TP, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N. Con ông Lê B H và bà Vũ Th L. Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/3/2023 đến ngày 14/4/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Những người làm chứng:*

1. Lê Bá N2, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố TTh, Thị trấn TP, huyện Quảng Xương, Thanh Hoá.

2. Lê Bá Minh C, sinh năm 2004 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Tổ dân phố DT, Thị trấn TP, huyện Quảng Xương, Thanh Hoá.

3. Mai Ngọc M2, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn ĐĐ, thị trấn TP, huyện Quảng Xương, Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/01/2023, Công an thị trấn TP, huyện Quảng Xương tiếp nhận tin báo của anh Lê Bá N2, sinh năm 1990 ở Tổ dân phố TTh, thị trấn TP (là chủ quán Internet “Bá N2”) với nội dung: trong quá trình dọn dẹp quán Internet, anh N2 phát hiện có 01 túi đeo chéo của khách đến chơi Internet để quên tại quán, khi mở túi anh N2 phát hiện bên trong có 01 vật dạng khẩu súng. Công an thị trấn TP đã tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng gồm:

- 01 (một) vật bằng kim loại màu trắng bạc dạng súng; tay cầm được ốp hai bên bằng miếng nhựa màu nâu, nòng hình trụ tròn dài 4,5cm; thân dài 10,5cm; tay cầm dài 9,5cm; phần thân có khắc chìm dãy chữ số 20TH1047; phần ốp hai bên tay cầm có in ký hiệu “WG”;

- 01 túi da có dây đeo chéo màu đen sọc caro xám, mặt ngoài trước của túi có ghi dòng chữ nhãn hiệu “LOUIS VUITON” được in dập nổi trên một tấm da màu đen hình chữ nhật; mặt ngoài sau của túi có một dây khóa bằng kim loại; kích thước túi dài 46 cm; Ngày 18/01/2023, Công an thị trấn TP, huyện Quảng

Xương chuyển tin báo cùng toàn bộ vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương để xác M2 nguồn tin.

Ngày 19/01/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 43/QĐ-CQCSĐT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự giám định đối với vật chứng đã thu giữ. Ngày 30/01/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Thanh Hóa có kết luận giám định số 527/KL-KTHS kết luận: 01 (một) khẩu súng ngắn ổ quay, có số ký hiệu 20TH1047, ốp tay cầm có ký hiệu “WG” là súng nén khí đã được chế tạo thêm hệ thống kim hỏa và cắt chế ổ quay; hiện tại khẩu súng này sử dụng bắn được loại đạn cỡ 5,6x15,5mm, thuộc loại vũ khí quân dụng. Căn cứ Kết luận giám định, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã chuyển nguồn tin đến Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Thanh Hóa để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Lê Bá M và Lê Bá N khai báo:

Khoảng tháng 06 năm 2022, Lê Bá M đến nhà bố mẹ vợ tại xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương; khi đi đến khu vực cánh đồng trên trục đường Hoàng Bùi Hoàn thuộc thị trấn TP hướng đi về xã Quảng Trạch khoảng 200m thì M nhìn thấy bên rìa đường có một vật dạng khẩu súng nên M đã dừng xe để nhặt lên xem thì thấy đây là một khẩu súng ngắn, màu trắng bạc, dạng súng côn ổ quay, không lắp đạn. Sau đó, M đã đem khẩu súng về nhà cất giấu ở vị trí nóc tủ với mục đích để sưu tầm chơi, việc M cất giấu khẩu súng trên không ai biết. Đến chiều ngày 16/01/2023, trong lúc dọn nhà, M thấy khẩu súng mà mình cất giấu ở nóc tủ từ trước, dọn nhà đến khoảng 18 giờ cùng ngày, M đi đến nhà anh Lê Đình Tú, sinh năm 1989 ở khu phố 2, thị trấn TP, huyện Quảng Xương uống rượu. Tại nhà anh Tú có nhiều người trong đó có M, cùng Lê Bá M2 C, sinh năm 2004 ở Tổ dân phố DT, thị trấn TP, huyện Quảng Xương và Lê Bá N. Tại đây, M gặp N tại bếp nhà anh Tú và nói với N “tí anh gọi mang súng về cất đi cho anh” thì N đồng ý. Việc M nhờ N cất giấu hộ khẩu súng là do sợ việc cất giấu súng tại nhà của mình bị cơ quan chức năng phát hiện. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, N và C ra về, đến 19 giờ 30 phút thì M ra về nhà. Khi về đến nhà của mình, Lê Bá M đã gọi điện cho Lê Bá N để đưa súng cho N nhưng không liên lạc được với N nên M đã gọi điện cho Lê Bá M2 C hỏi N có đi cùng C không thì C trả lời, N và C đang chơi điện tử ở quán điện tử nhà anh N2 ở Tổ dân phố TTh, thị trấn TP nên M nói với C “tỷ ra ngoài lấy đồ nói thẳng N cất đi cho anh”. Sau đó, M lấy khẩu súng đang cất trên nóc tủ bỏ vào túi da đeo chéo rồi đi đến quán điện tử “Bá N2”, khi đến quán, M gọi điện thoại cho C bảo C ra ngoài cổng quán. M đưa cho C túi da bên trong có súng cho C và dặn C “nói với thằng N là mang túi đồ này về cất đi”. Khi

đưa súng xong, M đi về nhà còn C cầm túi đi vào quán đưa cho N, nói với N “anh M nói đem về nhà cất” và hỏi N đó là cái gì thì N nói là súng, tuy nhiên, C không xem và cũng không biết là súng gì, thật hay giả. N và C tiếp tục chơi điện tử, lúc này, ngồi gần bàn chơi điện tử cùng N có Mai Ngọc M2, sinh năm 2002 ở thị trấn TP thấy tò mò nên đã nói với N đưa cái túi cho M2 xem với, M2 khai thấy bên trong có một khẩu súng ngắn màu trắng, nhưng M2 cũng không rõ là súng gì, thật hay giả, rồi M2 để túi đựng súng ra sau lưng ghế đang ngồi và tiếp tục chơi điện tử.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, C và M2 đi về trước, còn N chơi đến 23 giờ thì cũng ra về và để quên súng ở quán điện tử. Sáng ngày 17/01/2023, anh Lê Bá N2 chủ quán khi dọn dẹp quán đã phát hiện túi chứa súng nêu trên nên đã trình báo với Công an thị trấn TP, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Trong vụ án này, Lê Bá M khai báo nguồn gốc khẩu súng là do nhặt được ở rìa đường vào khoảng tháng 6 năm 2022 tại khu vực cánh đồng trên trục đường Hoàng Bùi Hoàn thuộc thị trấn TP hướng đi về xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành cho Lê Bá M xác định hiện trường nơi khai báo đã nhặt được khẩu súng trên để tiến hành điều tra truy nguyên nguồn gốc khẩu súng tuy nhiên không làm rõ được nguồn gốc khẩu súng mà M cất giấu là của ai, để xem xét xử lý.

Đối với Lê Bá Minh C và Mai Ngọc M2: Lê Bá Minh C là người được Lê Bá M gọi điện nhờ cầm túi da bên trong có khẩu súng đưa cho Lê Bá N. Tuy nhiên, khi nhận túi từ M để đem vào cho N, C không biết trong túi có súng và không biết việc M nhờ N cất giấu súng. Mai Ngọc M2 là người nói với Lê Bá N cho xem khẩu súng và mở túi để xem súng. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định C và M2 không tiếp nhận ý chí của Lê Bá M và Lê Bá N trong việc cất giấu khẩu súng trên, M2 khai nhận khi mở túi ra xem thì biết đây là khẩu súng nhưng không biết là súng thật hay súng giả, tưởng là súng giả nên không để ý, sau đó để lại phía sau ghế đang ngồi và tập trung chơi game. Mặt khác do diễn biến hành vi diễn ra liên tục thì bị phát hiện. Do vậy không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Bá Minh C và Mai Ngọc M2.

Bản Cáo trạng số 46/Ctr-VKSQX ngày 17/5/2023 của Viện kiểm sát N2 tỉnh Thanh Hoá truy tố bị cáo Lê Bá M và Lê Bá N về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 điều 304 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát N2 dân huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Lê Bá M. Xử phạt: Bị cáo Lê Bá M từ 22 đến 26 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2023.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với Lê Bá N. Xử phạt: Bị cáo Lê Bá N 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Bá N cho UBND Thị trấn TP, huyện Quảng Xương, Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 01 khẩu súng ngắn ổ quay, ký hiệu 20TH1047, ốp tay cầm có ký hiệu “WG” là súng nén khí đã được chế tạo thêm hệ thống kim hỏa và cắt chế ổ quay; bắn được loại đạn cỡ 5,6x15,5mm, thuộc loại vũ khí quân dụng hiện đang được bảo quản tại kho của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa. Đề nghị giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với 01 túi da có dây đeo chéo màu đen sọc caro xám đã qua sử dụng là công cụ để bị cáo tàng trữ trái phép khẩu súng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận;

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát N2 dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng tháng 06/2022, Lê Bá M có hành vi cất giữ trái phép tại nhà mình (ở TDP Dục Tú, thị trấn TP, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa) một khẩu súng ngắn ổ quay, có số ký hiệu 20TH1047, ốp tay cầm có ký hiệu “WG” là súng nén khí đã được chế tạo thêm hệ thống kim hỏa và cất chế ổ quay; bắn được loại đạn cỡ 5,6x15,5mm, thuộc loại vũ khí quân dụng. Ngày 16/01/2023 Lê Bá N đã giúp sức cho Lê Bá M trong việc cất giấu khẩu súng này.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Bá M và Lê Bá N có hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát N2 dân tỉnh Thanh Hóa và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát N2 dân huyện Quảng Xương là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của nhà nước, gây bất an trong quần chúng N2 dân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo:

Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn. Bị cáo M sau khi nhặt được khẩu súng, biết là vũ khí quân dụng nguy hiểm nhưng đã không giao nộp cho cơ quan chức năng mà lại mang cất giấu tại nhà mình nên bị cáo M có vai trò thứ nhất trong vụ án, bị cáo N đã đồng ý cất giấu khẩu súng hộ cho M để tránh bị phát hiện, như vậy, N là đồng phạm giúp sức cho bị cáo M thực hiện hành vi nhưng với tính chất, mức độ, hành vi hạn chế hơn so với bị cáo M nên có vai trò thứ 2 trong vụ án.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và Nhân thân bị cáo:

+ Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo Lê Bá M, có bố đẻ là ông Lê Bá Sánh từng phục vụ trong quân đội; ông nội của bị cáo của bị cáo là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến. Bị cáo Lê Bá N có ông ngoại là người có công với cách mạng được tặng Bằng khen vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bản thân bị cáo từng tích cực tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo năm 2022 của địa phương.

Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và Nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Lê Bá M có nhân thân xấu. Năm 2015, bị cáo bị TAND cấp cao tại Hà Nội xử phạt 10 năm tù về tội “Giết người” (Bản án số 29/2015/HSPT ngày 25/8/2015 của Tòa án N2 dân cấp cao tại Hà Nội), ngày 23/11/2019 chấp hành xong hình phạt tù, thời điểm phạm tội bị cáo chưa thành niên, nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 107 BLHS thì đến ngày 26/11/2021 bị cáo đương nhiên được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện sửa chữa bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần phải xử phạt tù để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Lê Bá N thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức; bị cáo có Nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù nếu người phạm tội có khả năng tự cải tạo và việc cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 Túi da có dây đeo chéo màu đen sọc caro xám, mặt ngoài trước của túi có ghi dòng chữ nhãn hiệu “LOUIS VUITON” được in dập nổi trên một tấm da màu đen hình chữ nhật; mặt ngoài sau của túi có một dây khóa bằng kim loại, kích thước túi dài 46cm là công cụ để bị cáo sử dụng cất giấu trái phép khẩu súng, đã qua sử dụng không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 khẩu súng ngắn ổ quay, ký hiệu 20TH1047, ốp tay cầm có ký hiệu “WG” là súng nén khí đã được chế tạo thêm hệ thống kim hỏa và chốt chế ổ quay; bắn được loại đạn cỡ 5,6x15,5mm, thuộc loại vũ khí quân dụng hiện đang được bảo quản tại kho của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa. Xét thấy súng đã được cải tạo lại, không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, không đảm bảo an toàn khi sử dụng. Vì vậy cần giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa để tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:**

Khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38; điểm c khoản 2 Điều 107 của Bộ luật Hình sự đối với Lê Bá M;

Khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với Lê Bá N;

Điểm a, điểm c khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Điều 64, 66 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 sửa đổi bổ sung năm 2019;

Điều 6; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Mục 1 phần I Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Lê Bá N và bị cáo Lê Bá M phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

*** Xử phạt:**

Bị cáo Lê Bá M 22 (hai mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2023.

Bị cáo Lê Bá N 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Bá N cho UBND Thị trấn TP, huyện Quảng Xương, Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 3 Điều 92; Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự. Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên.

*** Về xử lý vật chứng vụ án:**

- Tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa tiếp nhận để tiêu hủy đối với: 01 khẩu súng ngắn ổ quay, ký hiệu 20TH1047, ốp tay cầm có ký hiệu “WG” là súng nén khí đã được chế tạo thêm hệ thống kim hỏa và chốt chế ổ quay; bắn được loại đạn cỡ 5,6x15,5mm, thuộc loại vũ khí quân dụng hiện đang được bảo quản tại kho của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 túi da có dây đeo chéo màu đen sọc caro xám, mặt ngoài trước của túi có ghi dòng chữ nhãn hiệu “LOUIS VUITON” được in dập nổi trên một tấm da màu đen hình chữ nhật; mặt ngoài sau của túi có một dây khóa bằng kim loại, kích thước túi dài 46cm. (Tang vật được niêm phong trong 01 chiếc hộp do Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong bởi hai hình dấu tròn của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, có các chữ ký và chữ viết ghi rõ họ tên của Lê Hồng Kỳ, Phạm Đức Hanh, Trần Huy Dũng, Mai Ngọc M2).

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Trại tạm giam công an T.Thanh Hoá;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Quảng Xương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Huyền

